SỞ Y TẾ AN GIANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 05 tháng 12 năm 2025

Số: 1164/BVAG-VTTBYT

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp thiết bị y tế tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa An Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: Mua sắm Bộ dụng cụ tháo đa năng và Máy khoan xương với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa An Giang, Địa chỉ: Số 60 đường Ung văn Khiêm, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

STT	Họ và tên	Chức Vụ	Số Điện Thoại	Địa chỉ email gửi báo giá
1	Nguyễn Quang Trình	Trưởng Phòng VTTBYT	0918.665.503	tbytbvag@gmail.com
2	Ngô Thị Lệ Hằng	Nhân viên Phòng VTTBYT	0919.303.727	

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 60, đường Ung văn Khiêm, Phường Long xuyên, Tỉnh An Giang.

- Nhận qua email: tbytbvag@gmail.com. Báo giá gửi qua mail phải có người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

4. Báo giá hợp lệ phải được ký tên, đóng dấu của đơn vị báo giá; có cam kết đủ tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 và nộp kèm bản sao giấy đăng ký kinh doanh.

5. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16 giờ, ngày 05 tháng 12 năm 2025 đến trước 16 giờ ngày 16 tháng 12 năm 2025.

6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hoá:

STT	Hàng hóa	Số lượng	Đơn vị tính
1	Bộ dụng cụ tháo đa năng	02	Bộ
2	Máy khoan xương	05	cái

(Cấu hình chi tiết theo danh mục đính kèm)

2. Địa điểm giao, nhận hàng hoá: Tại Bệnh viện Đa khoa An Giang, số 60 Ung văn Khiêm, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán trong vòng 30 ngày từ khi nhận được hoá đơn và đầy đủ chứng từ kèm theo.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VTTBYT, VT.

Giám đốc

SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA AN GIANG

Nguyễn Duy Tân

PHỤ LỤC

(Đính kèm yêu cầu báo giá số:1164/BVAG-VTTBYT ngày 05/12/2025)

<table>
<tr><th>Stt</th><th>Tên hàng hoá</th><th>Ký mã hiệu</th><th>Nhãn hiệu</th><th>Năm sản xuất</th><th>Xuất xứ</th><th>Hãng sản xuất</th><th>Mã HS</th><th>Quy cách/Thông số kỹ thuật/Cấu hình/Mô tả kỹ thuật tương đương</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Bộ dụng cụ tháo đa năng</td><td>Nhà thầu nêu rõ</td><td>Nhà thầu nêu rõ</td><td>Nhà thầu nêu rõ</td><td>Nhà thầu nêu rõ</td><td>Nhà thầu nêu rõ</td><td>Nhà thầu nêu rõ (nếu có)</td><td>
<table>
<tr><th>STT</th><th>Cấu hình cung cấp</th><th>Size (quy cách)</th><th>Đơn vị tính</th><th>Số lượng</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M4</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M5</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>3</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M6*1</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>4</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M7*1 (left）</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>5</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M8*1</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>6</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M9</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>7</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M10*1</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>8</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M11</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>9</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M12*1.5</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>10</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>taper 1</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>11</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>taper 2</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>12</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>taper 3</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>13</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M10*1.5</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>14</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M12*1.75</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>15</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>7/16-20</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>16</td><td>Thanh truyền tháo đinh nội tủy</td><td>M7*1</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>17</td><td>Tuốc nơ vít lục giác</td><td>SW2.5*150</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>18</td><td>Tuốc nơ vít lục giác</td><td>SW3.0*150</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>19</td><td>Tuốc nơ vít lục giác</td><td>SW3.5*150</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>20</td><td>Tuốc nơ vít lục giác</td><td>SW4.0*150</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>21</td><td>Tuốc nơ vít lục giác</td><td>SW4.5*150</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
</table>
</td></tr>
</table>

<table>
<tr><th>Stt</th><th>Tên hàng hoá</th><th>Ký mã hiệu</th><th>Nhãn hiệu</th><th>Năm sản xuất</th><th>Xuất xứ</th><th>Hãng sản xuất</th><th>Mã HS</th><th>Quy cách/Thông số kỹ thuật/Cấu hình/Mô tả kỹ thuật tương đương</th></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>
<table>
<tr><td>22</td><td>Tuốc nơ vít lục giác</td><td>SW5.0*150</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>23</td><td>Tuốc nơ vít lục giác</td><td>SW8.0*150</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>24</td><td>Tuốc nơ vít lục giác</td><td>SW7.0*150</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>25</td><td>Tay cầm hình chữ T</td><td></td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>26</td><td>Cờ lê hình chữ L</td><td></td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>27</td><td>Cờ lê lục giác hình chữ L</td><td>SW5.0</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>28</td><td>Cờ lê</td><td>open-mouth</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>29</td><td>Bộ trích lưỡi dao</td><td></td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>30</td><td>Búa trượt</td><td></td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>31</td><td>Tuốc nơ vít lưỡi PFNA</td><td>Left</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>32</td><td>Tuốc nơ vít lưỡi PFNA</td><td>Right</td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>33</td><td>Thanh truyền cho thiết bị đo</td><td></td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>34</td><td>Tay cầm cho thiết bị đo</td><td></td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>35</td><td>Thanh truyền tháo đinh kuntscher</td><td></td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
<tr><td>36</td><td>Hộp đựng</td><td></td><td>Cái</td><td>1</td></tr>
</table>
</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Máy khoan xương</td><td>Nhà thầu nêu rõ</td><td>Nhà thầu nêu rõ</td><td>Nhà thầu nêu rõ</td><td>Nhà thầu nêu rõ</td><td>Nhà thầu nêu rõ</td><td>Nhà thầu nêu rõ (nếu có)</td><td>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, FDA.
Thông số kỹ thuật:
- Công suất đầu ra: ≥ 85W
- Tốc độ (r.p.m): 0 - ≥ 1000
- Mô- đen xoắn (Nm): ≥ 2.8
- Nhiệt độ khử trùng: ≥ 121°C
- Tiếng ồn (db): ≤ 45
Cấu hình cung cấp:</td></tr>
</table>

Stt	Tên hàng hoá	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Mã HS	Quy cách/Thông số kỹ thuật/Cấu hình/Mô tả kỹ thuật tương đương
								+ 01 tay khoan + 02 pin + 01 sạc pin + 01 khóa + 01 đầu kẹp Jacob **Ghi chú :** Máy khoan xương này dùng cho phẫu thuật kết hợp xương, có thể xuyên đinh kít-ne hoặc mũi khoan thông qua lỗ rỗng trên thân máy. Máy có chế độ đảo chiều thuận nghịch.

* ***Ghi chú:*** Tên dụng cụ và các tên gọi khác có thể thay đổi theo từng hãng cung cấp. Bất kỳ nhãn hiệu, ký mã hiệu, hãng sản xuất, danh từ riêng *(nếu có)* trong Bảng phụ lục trên chỉ mang tính chất tham khảo, minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật khó mô tả, Nhà cung cấp có thể chào hàng hoá của hãng khác có thông số kỹ thuật tương đương, chấp nhận được hoặc ưu việt hơn các hàng hoá nêu trên.